TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 19 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Trung Đ - Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn V L, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Phạm Thị T - Sinh năm: 1999;

Địa chỉ: Thôn C H, xã V Q, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức T, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc Thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Trung Đ và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự Thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Trung Đ và chị Phạm Thị T.

- *Về con chung*: Anh Phạm Trung Đ và chị Phạm Thị T thống nhất: Anh Đ, chị T không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh Phạm Trung Đ và chị Phạm Thị T thống nhất: Anh Đ chị T không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Phạm Trung Đ và chị Phạm Thị T thỏa thuận: Anh Phạm Trung Đ nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, theo biên lai T số AA/2021/0004737 ngày 25/7/2022. Trả lại cho anh Phạm Trung Đ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết